

Số: 01/KH-MNPN

Phố Ninh, ngày 20 tháng 3 năm 2021

CHIẾN LƯỢC
XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON PHỐ NINH
GIẢI ĐOẠN 2021-2026, TẦM NHÌN VÀ ĐỊNH HƯỚNG
PHÁT TRIỂN ĐẾN NĂM 2030

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

- Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;
- Căn cứ Thông tư 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 Thông tư ban hành Điều lệ Trường mầm non;
- Căn cứ Thông tư 25, 26/2018/TT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Chuẩn nghề nghiệp cán bộ quản lý - giáo viên mầm non;
- Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;
- Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo : Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học
- Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-ĐU, ngày 07 tháng 5 năm 2020, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Phố Ninh lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đức Phổ lần thứ XXI và Nghị quyết Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Quảng Ngãi lần thứ XX;

Nay Trường Mầm non Phố Ninh xây dựng chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2021-2026 và định hướng phát triển đến năm 2030 như sau:

B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG

PHẦN I

PHÂN TÍCH BỐI CẢNH VÀ THỰC TRẠNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

I. Bối cảnh chung

1. Sự quan tâm của chính quyền địa phương trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục

Trường Mầm non Phổ Ninh tọa lạc trên TDP An Trường, phường Phổ Ninh, thị xã Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Trường Mầm non Phổ Ninh được thành lập từ tháng 9/ 1987 có tên là trường Mẫu giáo bán công xã Phổ Ninh, qua nhiều lần đổi tên từ trường Mầm non dân lập đến trường Mẫu giáo bán công và đến ngày 31 tháng 12 năm 2010 được chuyển sang loại hình công lập và đổi tên thành trường Mầm non Phổ Ninh cho đến nay.

Ngày đầu thành lập trường chỉ có 10 cán bộ giáo viên, với 8 lớp Mẫu giáo. Trải qua 43 năm xây dựng, trưởng thành và phát triển từ lúc cơ sở vật chất nhà trường còn đơn sơ, các phòng học còn chật hẹp, cơ sở vật chất còn thiếu. Nhưng được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, chính quyền địa phương, của ngành giáo dục và Đào tạo và sự nỗ lực phấn đấu của đội ngũ các cô giáo, phụ huynh cơ sở vật chất trang thiết bị của nhà trường từng bước được đầu tư và nâng cấp, chất lượng chăm sóc giáo dục của nhà trường cũng không ngừng được nâng lên trường đã có cơ ngơi tương đối khang trang, sạch đẹp và được cấp đầy đủ trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ. Trường đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 vào tháng 11 năm 2014 và được công nhận giữ chuẩn mức độ 1, kiểm định chất lượng cấp độ 2 năm 2019.

Trong những năm qua trường luôn phấn đấu không ngừng vượt mọi khó khăn từng bước đi lên và ngày càng trưởng thành. Trường mầm non Phổ Ninh được xây dựng khang trang, trang thiết bị được trang cấp tương đối đầy đủ cho công tác giảng dạy nên cũng có rất nhiều thuận lợi. Qua nhiều năm tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên đã nỗ lực hết mình để có được một số kết quả khá khả quan. Nhà trường đang từng bước ổn định, phát triển bền vững và ngày càng trưởng thành, trường đã giữ vững, đang phấn đấu và sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ tin cậy của các bậc phụ huynh và trẻ. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2021-2026, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Trường mầm non Phổ Ninh quyết tâm

xây dựng một ngôi trường luôn ổn định về số lượng, đảm bảo về chất lượng và có uy tín cao.

Cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát đến bậc học mầm non trong việc thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia về công tác giáo dục. Các Ban ngành, đoàn thể phối hợp với nhà trường tốt trong công tác tuyên truyền vận động trẻ ra lớp và thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục tạo điều kiện cho nhà trường thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Sự quan tâm của cha mẹ trẻ trong việc nâng cao chất lượng giáo dục

Phường Phổ Ninh có 05 tổ dân phố, đa số phụ huynh có nghề nghiệp làm nông và mức sống trung bình nhưng được sự nhận thức cao, cùng với công tác tuyên truyền vận động tốt của các ban ngành đoàn thể và sự uy tín của nhà trường nên đã tạo được sự đồng thuận cao của các bậc phụ huynh trong việc giáo dục trẻ, cụ thể như:

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các yêu cầu của nhà trường đề ra.

Phối hợp với nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chương trình Giáo dục mầm non. Tham gia vào các phong trào của nhà trường như: Đóng mở chủ đề, giao lưu hoạt động ngoại khóa an toàn giao thông... Tham gia cải tạo môi trường, xây dựng Vườn rau của bé. Góp nguyên vật liệu làm đồ dùng, đồ chơi. Ủng hộ cây xanh, chậu hoa, cây cảnh trang trí lớp học... tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tổ chức các hoạt động cho trẻ.

II. Thực trạng của nhà trường

1. Về cơ cấu tổ chức

Cơ sở giáo dục mầm non có sứ mệnh hình thành và phát triển toàn diện nhân cách cho trẻ mầm non; được giao quyền tự chủ theo quy định của pháp luật.

Các Hội đồng được thành lập đúng theo quy định, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và mang lại hiệu quả thiết thực đã góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Cơ cấu tổ chức bộ máy và hoạt động của nhà trường đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non gồm:

+ Hội đồng trường được kiện toàn theo Quyết định số 402/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2022 của UBND thị xã Đức Phổ gồm 09 thành viên và hoạt động theo Điều 9 của Điều lệ trường mầm non.

+ Ban giám hiệu nhà trường gồm có 01 Hiệu trưởng và 01 Phó Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ theo Điều 10 của Điều lệ trường mầm non.

+ Nhà trường có thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng; hội đồng kỉ luật; hội đồng tư vấn. Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng và hoạt động theo Điều 11 của Điều lệ trường mầm non.

+ Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức xã hội khác hoạt động theo đúng điều lệ của từng tổ chức đoàn thể và quy chế làm việc, các tổ chức đoàn thể, hoạt động hiệu quả góp phần xây dựng nhà trường phát triển.

+ Các tổ chuyên môn: Trường thành lập 02 tổ chuyên môn gồm Tổ chuyên môn tổ mẫu giáo và Tổ chuyên môn nhà trẻ (bao gồm nhân viên nấu ăn); hoạt động theo Điều 13 của điều lệ trường mầm non

+ Tổ văn phòng: Gồm có 04 thành viên gồm Kế toán, y tế và 02 bảo vệ. Hoạt động theo Điều 14, điều lệ trường mầm non.

+ Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo: Trường có 02 nhóm trẻ(nhóm 18-24 tháng, nhóm 24-36 tháng); có 08 lớp mẫu giáo(02 lớp mẫu giáo 3-4 tuổi, 03 lớp mẫu giáo 4-5 tuổi, 03 lớp mẫu giáo 5-6 tuổi). Hoạt động theo Điều 15, điều lệ trường mầm non.

2. Về phát triển số lượng trẻ

- Tổng số nhóm, lớp: 10 nhóm, lớp; tổng số học sinh: 240 cháu.

Trong đó:

+ Nhà trẻ 2 nhóm: 20 cháu – Nữ; 10 cháu

+ Mẫu giáo: 09 lớp (Lớp Bé: 03 lớp, Lớp Nhỡ: 03 lớp, Lớp lớn: 03 lớp)

- Tổng số cháu mẫu giáo: 222 /110 nữ

- Nhà trường phối hợp với các trường trên địa bàn thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh, đảm bảo chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp. Đặc biệt huy động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Số lượng và cơ cấu đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo theo quy định.

Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 31 người. Trong đó:

- CBQL: 02 người,

+ Trình độ Đại học trở lên 02

+ Trình độ lý luận chính trị: Trung cấp 02/02, tỷ lệ 100%

- Giáo viên: 20 người. Trình độ ĐH: 11, CĐ: 02, TC: 07. Hiện có 07 giáo viên đang theo học lớp nâng chuẩn trình độ ĐH, dự kiến hoàn thành trong năm 2022.

- Nhân viên: 09 người

+ Kế toán: 01, trình độ Cao đẳng kế toán

+ Y tế: 01, trình độ Trung cấp

+ Cấp dưỡng: 05, trình độ trung cấp 05/05.

+ Bảo vệ: 02, chưa qua đào tạo

Theo chu kỳ, năm học 2020-2021; 2021-2022, có 20/20 giáo viên được xếp loại đánh giá Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức khá; có 02 Cán bộ quản lý xếp loại khá theo Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non.

Hàng năm 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên liên quan đến nhiệm vụ theo vị trí việc làm đã được phân công.

Công tác tổ chức, quản lý của nhà trường đã đi vào chiều sâu, có sự đổi mới sáng tạo; Kế hoạch thực hiện có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức kiểm tra đánh giá sâu sát, đúng thực chất và khách quan. Ban giám hiệu nhà trường luôn được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường; dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

4. Công tác chăm sóc, giáo dục trẻ

4.1. Thực hiện chương trình chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng (CS-GD-ND) trẻ

Tăng cường các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong trường mầm non.

Thực hiện tốt việc cân, đo, theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ, khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng mở rộng, vệ sinh phòng dịch kịp thời ...

Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT về việc sửa đổi bổ sung một số nội dung của chương trình giáo dục mầm non (GDMN).

Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung bởi Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình Giáo dục mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ

trường Bộ Giáo dục và Đào tạo. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế trường, lớp, phù hợp với văn hóa địa phương, phù hợp khả năng và nhu cầu của trẻ. Đảm bảo các tiêu chí giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

Chỉ đạo giáo viên tổ chức thực hiện tích hợp các hoạt động giáo dục đảm bảo nội dung, hoạt động, mục tiêu phát triển từng chủ đề; tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm giáo dục "*Lấy trẻ làm trung tâm*"; xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với bối cảnh địa phương và phù hợp với điều kiện thực tế nhóm lớp. Thực hiện việc theo dõi, đánh giá trẻ hằng ngày, đánh giá trẻ cuối chủ đề, cuối mỗi độ tuổi (đối với mẫu giáo) và đánh giá trẻ theo giai đoạn (đối với nhà trẻ). Tổ chức các hoạt động theo hướng lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ.

Tập trung xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp xanh, an toàn, thân thiện. Đồ dùng đồ chơi đa dạng, phong phú, hấp dẫn trẻ, tạo mọi cơ hội cho trẻ thực hành, trải nghiệm theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Tăng cường làm ĐDDC, tạo MTGD đáp ứng yêu cầu đổi mới; đặc biệt chú trọng rèn luyện thể lực cho trẻ.

4.2. Tổ chức các hoạt động khác

Thực hiện tốt công tác phổ cập giáo dục trẻ 5 tuổi. Huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp. Duy trì giữ vững đạt chuẩn PCGDMNTNT cho những năm tiếp theo; khai thác dữ liệu phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

Thực hiện kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 về Ban hành qui định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, góp phần đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ.

4.3. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và phong trào thi đua

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 27/6/2016 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Quang Ngải về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm trong nhà trường. Tập trung triển khai tích hợp nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong GDMN phù hợp với từng độ tuổi.

- Đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học", tiếp tục thực hiện các nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là

một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên trong nhà trường.

5. Tình hình cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

- Trường Mầm non Phổ Ninh có tổng diện tích: 2.490m²
- Có 10/10 phòng học được xây dựng theo hướng kiên cố.
- Trường xây dựng tường rào, cổng ngõ, có biển tên trường đúng quy định. Nhà trường có nguồn nước sạch và hệ thống thoát nước hợp vệ sinh.
- Các phòng sinh hoạt chung : Đảm bảo diện tích quy định, trang bị đầy đủ bàn ghế, đồ dùng, đồ chơi, trang trí môi trường học tập phù hợp cho trẻ hoạt động. Đảm bảo Bộ chơi tối thiểu cho một số lớp theo quy định.
- Nhà trường chưa có phòng ngủ riêng cho trẻ, sử dụng phòng học cho trẻ ngủ.
- Phòng vệ sinh: Được xây dựng khép kín, thuận tiện cho trẻ sử dụng, đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, có đủ nước sạch, bồn rửa tay và xà phòng cho trẻ rửa... nhưng phần lớn phòng vệ sinh của trẻ quá chật, chưa đảm bảo theo qui định.
- Hiên chơi: có thảm cỏ, có lan can bao quanh theo qui định nhưng chưa đủ diện tích hiên chơi theo qui định.
- Nhà trường có phòng giáo dục nghệ thuật (phòng hoạt động âm nhạc) có diện tích 60 m², thoáng mát, đủ ánh sáng, có đủ đồ dùng đồ chơi âm nhạc...
- Nhà trường còn thiếu phòng giáo dục thể chất. Phòng đa năng.
- Trường có nhà bếp được xây dựng theo qui trình bếp một chiều, hợp vệ sinh, có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn đúng quy định, có đủ đồ dùng dụng cụ phục vụ nhà bếp... Chưa có phòng ăn riêng cho trẻ.
- Nhà trường có văn phòng trường, đảm bảo bàn ghế, các biểu bảng theo qui định.
- Có phòng Hiệu trưởng, phó Hiệu trưởng, phòng hành chính quản trị có diện tích tối thiểu theo yêu cầu, có đầy đủ các phương tiện làm việc...
- Nhà trường chưa có phòng dành cho nhân viên và khu vệ sinh cho CB-GV-NV theo qui định. Có khu để xe cho CB-GV-NV.
- Sân chơi đảm bảo đủ diện tích, được quy hoạch thiết kế phù hợp, có cây xanh, vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, khám phá. Sân chơi có trên 07 loại đồ chơi ngoài trời, các khu vui chơi của trẻ được quy hoạch hợp lý, đảm bảo thoáng mát, sạch sẽ, an toàn.
- Trường có 04/04 máy tính được kết nối internet phục vụ cho công tác quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phương tiện phục vụ trong công tác giảng dạy trên lớp: có 03 máy tính và 03 phần mềm trò chơi kidsmart dành cho 03 lớp mẫu giáo 5 tuổi.

- Nhà trường có hệ thống kết nối Internet, wifi đáp ứng yêu cầu quản lý điều hành và công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo môi trường giáo dục thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng vườn rau, bổ sung đồ chơi ngoài trời, vườn cổ tích, khu vui chơi khám phá trải nghiệm ngoài trời...

6. Thực hiện chế độ chính sách; công tác bồi dưỡng đội ngũ CB-GV-NV

6.1. Chế độ chính sách

Nhà trường thực hiện đúng chế độ chính sách cho CB-GV-NV và học sinh theo qui định, đảm bảo nhanh chóng, đầy đủ và kịp thời.

6.2. Công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên

- Trường tạo điều kiện cho CB-GV-NV tham gia học tập đầy đủ các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn và năng lực quản lý như: nghiệp vụ quản lý giáo dục, nâng cao trình độ chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn do các cấp tổ chức.

- Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDMN và thực hiện Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Tiếp tục triển khai công tác tự bồi dưỡng và bồi dưỡng thường xuyên trong đội ngũ giáo viên, hoàn thành các mô đun ưu tiên trong chương trình bồi dưỡng.

- Tổ chức các Hội thi “An toàn giáo thông”, “Dinh dưỡng với sức khỏe của bé” “Giáo viên dạy giỏi”, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trong lớp, làm đồ dùng đồ chơi, viết sáng kiến, tích lũy chuyên môn... nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng sư phạm cho giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Tổ chức cho CB-GV đăng ký viết sáng kiến, báo cáo kinh nghiệm trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Kết quả việc viết sáng kiến trong nhà trường hằng năm được duy trì và đã đạt nhiều giải trong các hội thi sáng kiến các cấp, có nhiều đề tài được áp dụng rộng rãi trong công tác chăm sóc và giáo dục trẻ.

7. Công tác tài chính và quản lý hành chính, giáo dục

7.1. Công tác tài chính:

- Thực hiện thu - chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường công lập tự chủ về tài chính. Kế toán tham mưu với lãnh đạo về việc thu - chi và thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong đơn vị.

- Hằng ngày, kế toán, nhân viên tiếp phẩm cập nhật đầy đủ số lượng thực phẩm mua và số tiền thực chi trong chế độ ăn của trẻ kịp thời, đầy đủ, chính xác. Thông

báo các khoản thu - chi, thực hiện thu - chi - thanh toán chế độ ăn của trẻ kịp thời, ghi vào sổ phiếu báo rõ ràng, đầy đủ cho cha mẹ trẻ biết.

- Định kỳ, hàng tháng kế toán công khai tài chính minh bạch, lưu trữ hồ sơ chứng từ đầy đủ khoa học, kế toán có kế hoạch quản lý cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ thực hiện kiểm tra, kiểm kê đúng qui định.

7.2. Công tác quản lý hành chính, giáo dục:

- Tổ chức quản lý hành chính trong nhà trường đảm bảo thực hiện đúng qui chế hành chính Nhà nước và Điều lệ trường mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành. Mạng lưới tổ chức nhà trường đầy đủ, đồng bộ, thực hiện có hiệu quả cao từ Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đến tổ chuyên môn, toàn bộ thành viên trong Hội đồng sư phạm nhà trường và các đoàn thể theo dõi, kiểm tra, xử lý các sự việc nhân sự nhằm đảm bảo các hoạt động đi vào nền nếp, thực hiện ngày giờ công, sinh hoạt, chuyên môn, hội họp sinh hoạt đoàn thể... theo qui định của Nhà nước, của Ngành, của trường đề ra.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường, đảm bảo tinh gọn và hiệu quả. Thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo chuẩn và theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng thực chất.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các qui định về quản lý tài chính, qui chế dân chủ trong nhà trường, về công khai các khoản thu theo quyết định của các cấp có thẩm quyền, nội dung, hình thức công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGD-ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách Nhà nước hỗ trợ.

8. Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

- Tham mưu, phối hợp chặt chẽ với Cấp ủy, chính quyền địa phương về công tác phát triển đảng viên trong nhà trường; thành lập Ban chỉ đạo PCGDMNT5T nhằm huy động tốt trẻ trong độ tuổi ra lớp; thực hiện công tác phòng, chống bão lũ, tìm kiếm cứu nạn và giảm nhẹ thiên tai, phòng cháy chữa cháy...

- Phối hợp Công an xã, Ban nhân dân các tổ dân phố giữ gìn an ninh trật tự trong trường; trạm y tế và đội vệ sinh phòng dịch để chăm sóc sức khỏe, phòng chống các dịch bệnh.

- Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong việc tổ chức các phong trào thi đua, và bảo vệ lợi ích chính đáng của các thành viên trong trường. Tham gia các buổi sinh hoạt văn hóa, văn nghệ Phường tổ chức; giao lưu trò chơi trong những dịp lễ, hội, tết...

- Tăng cường phổ biến kiến thức về chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ theo khoa học trong các bậc cha mẹ và cộng đồng. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, ban ngành chức năng trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các thông tin, truyền thông về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của ngành giáo dục về đổi mới và phát triển GDMN, làm thay đổi nhận thức của xã hội với bậc học mầm non.

- Huy động tối đa các nguồn lực trong xã hội cùng chăm lo phát triển GDMN và chung tay tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch-đẹp trong trường mầm non; đồng thời phối hợp tốt trong công tác chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ.

III. Phân tích các thời cơ, thách thức, điểm mạnh, điểm yếu

1. Thời cơ:

Trong những năm qua giáo dục nhà trường có những bước phát triển mạnh mẽ nên đã tác động không nhỏ đến tầng lớp cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương trong phường; Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương phường đã có những định hướng quan tâm, chỉ đạo đặc biệt đối với công tác giáo dục của nhà trường.

Các phong trào dạy học được ngành phát động, triển khai đã phần nào làm thay đổi nhận thức, hành động của đội ngũ nhà giáo.

Nhà trường được sự quan tâm của cấp trên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị cơ bản đáp ứng yêu cầu. Tình hình kinh tế - xã hội của xã đã có những bước phát triển ổn định, đời sống người dân đã có những cải thiện đáng kể, nhu cầu học tập của con em ngày càng cao đã góp phần thuận lợi cho trường về phát triển giáo dục mầm non.

Công tác xã hội hóa giáo dục đã có nhiều chuyển biến tích cực, Gia đình, xã hội và cộng đồng đã nêu cao trách nhiệm trong công tác giáo dục con, em mình, phụ huynh đóng góp ngày công để hỗ trợ nhà trường xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Đội ngũ giáo viên trẻ, linh hoạt, có tinh thần đoàn kết, có nhiệt huyết và sẵn sàng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Thách thức

Yêu cầu của xã hội và phụ huynh ngày càng cao về chất lượng giáo dục trong thời kỳ hội nhập; Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và liên tục được nâng cao.

Giáo dục mầm non là bậc học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, sự đổi mới của chương trình giáo dục các cấp học, đặc biệt là bậc tiểu học đòi hỏi giáo

dục mầm non cần tạo ra sự chuyển tiếp có hiệu quả, chuẩn bị tốt tâm thế cho trẻ vào lớp 1 phổ thông và việc học cho suốt đời, đòi hỏi chất lượng quản lý, chất lượng đội ngũ giáo viên phải đáp ứng yêu cầu.

Việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, tính sáng tạo, chủ động của đội ngũ còn nhiều hạn chế. Chất lượng của một số giáo viên chưa thực sự đổi mới trong công tác soạn giảng.

Xã hội ngày càng phát triển vì thế đòi hỏi chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ phải được nâng cao và được cải thiện về môi trường, chất lượng.

Các điểm trường sự phân bố số lượng không đồng đều, điểm trường lẻ tỷ lệ trẻ ra lớp thấp trong khi đó điểm trung tâm tỷ lệ trẻ ra lớp cao.

3. Điểm mạnh

** Truyền thống, uy tín, phương châm giáo dục và tầm nhìn của nhà trường:*

Nhà trường có truyền thống và uy tín trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ được xã hội ghi nhận và phụ huynh luôn quan tâm đến công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

Trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2, trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 năm 2019.

** Đội ngũ:*

Đội ngũ giáo viên trường đảm bảo số lượng theo quy định, có 20 giáo viên/ 10 lớp đảm bảo có 02 giáo viên/ lớp. Các cô có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với công việc, yêu nghề mến trẻ, luôn cố gắng để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Hiện nay nhà trường có 31 CB-GV-NV trong đó BGH: 02, giáo viên: 20, nhân viên 09 (Kế toán: 01, y tế: 01, cấp dưỡng: 05, bảo vệ 02).

** Về trẻ:*

Số trẻ trong lớp không quá đông, trẻ mẫu giáo bình quân 25 trẻ/lớp; trẻ nhà trẻ 19 trẻ/ lớp tương đối đảm bảo theo quy định Điều lệ trường mầm non, hầu hết trẻ phát triển bình thường ở các lĩnh vực và đạt các mục tiêu đưa ra trong các chủ đề theo các lĩnh vực. Khoảng gần 80% trẻ ở cuối độ tuổi đạt kết quả mong đợi trong chương trình giáo dục mầm non.

** Môi trường giáo dục và các điều kiện về cơ sở vật chất:*

Môi trường giáo dục trong nhà trường đảm bảo an toàn, lành mạnh, thân thiện, gần gũi và phù hợp với quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Đảm bảo môi trường giao tiếp thân thiện, hòa đồng, ấm cúng, cởi mở giữa cô và trẻ, giữa trẻ với trẻ, giữa trẻ với môi trường xung quanh, tạo cơ hội cho trẻ bộc lộ những suy nghĩ, tâm tư nguyện vọng của mình. Tạo điều kiện cho trẻ giao tiếp và thể hiện sự quan tâm của mình đối

với mọi người, đối với sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh. Luôn đoàn kết, hợp tác, chia sẻ, đồng cảm, học hỏi lẫn nhau, có sự thống nhất giữa trường mầm non, gia đình và cộng đồng xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ.

Cơ sở vật chất nhà trường tương đối đầy đủ, đáp ứng yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ. Trong năm qua nhà trường đã mua sắm bổ sung một số đồ dùng đồ chơi phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ tương đối đầy đủ như: kệ góc, bàn ghế, một số đồ chơi cho nhóm trẻ. Ngoài ra nhà trường còn chỉ đạo giáo viên vẽ, trang trí môi trường bên ngoài để tạo cảnh quan môi trường xanh, sạch đẹp...để đáp ứng việc thực hiện chủ đề của năm học “xây dựng trường mầm non xanh - an toàn - thân thiện”.

4. Điểm yếu

** Truyền thống, uy tín, phương châm giáo dục và tầm nhìn của nhà trường:*

Trong xây dựng kế hoạch chiến lược, nhà trường chưa xác định được phương châm giáo dục, chiến lược phát triển nhà trường dài hạn, đồng thời chưa xác định rõ được những thuận lợi, khó khăn để đạt được những mục tiêu đó.

** Đội ngũ:*

Đội ngũ giáo viên đã được trẻ hóa, song kinh nghiệm còn thiếu, nên việc linh hoạt, sáng tạo khi thực hiện chương trình giáo dục mầm non còn hạn chế, chưa mạnh dạn đổi mới, sáng tạo trong phương pháp giáo dục trẻ. Nhà trường vẫn còn một số giáo viên lớn tuổi nên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế và chưa được áp dụng thường xuyên.

** Về trẻ:*

Có khoảng 40% trẻ còn nhút nhát, chưa mạnh dạn tham gia các hoạt động cùng cô, chưa tự tin trong các hoạt động, nhất là các hoạt động có sự trải nghiệm; các kỹ năng xã hội chưa tốt. Chính vì vậy việc tham gia vào các hoạt động của trẻ cũng đạt hiệu quả chưa cao.

** Điều kiện về cơ sở vật chất:*

Sân chơi ở điểm trường Thanh Lâm đã xuống cấp, thường xuyên bị ngập nước vào mùa mưa và một số đồ chơi ngoài trời đã được cấp từ lâu nên đã xuống cấp và thường xuyên phải tu sửa.

Hiện tại diện tích đất của điểm trường Trung tâm rộng, tuy nhiên dịch tích để sử dụng cho các phòng học và các phòng chức năng, sân chơi còn ít. Vì lý do đường dây điện chạy ngang 1/3 diện tích sau trường nên lộ trình trong thời gian đến xây dựng thêm phòng Tin học và phòng thể chất để đảm bảo đạt kiểm định chất lượng cũng gặp khó khăn.

5. Xác định vấn đề ưu tiên

- Xây dựng kế hoạch đào tạo, tăng cường bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ khả năng ứng dụng CNTT tốt để hỗ trợ cho công tác giảng dạy và bồi dưỡng chuyên môn đủ điều kiện thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Nâng cao hiệu quả chăm sóc- giáo dục trẻ. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học lấy trẻ làm trung tâm và đánh giá trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của từng trẻ.

- Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ sở vật chất của trường, phấn đấu năm 2024 đạt kiểm định chất lượng mức độ 2, duy trì trường chuẩn Quốc gia và duy trì vững chắc chuẩn PCGDMNTNT.

- Tăng cường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục trong nhà trường.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2021-2026 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2030.

1. Tầm nhìn

Đến năm 2026 Trường mầm non Phổ Ninh phấn đấu là một ngôi trường thân thiện, chất lượng và hiệu quả có đủ CSVC và trang thiết bị hiện đại. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy, tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, giúp trẻ phát triển toàn diện, trẻ biết sáng tạo, có năng lực tư duy. Một chiếc nôi rèn luyện để giáo viên cống hiến và học sinh luôn có những kỹ năng cơ bản phục vụ cuộc sống.

2. Sứ mệnh

Xây dựng một đơn vị có tính kỉ luật lao động cao, biết thương yêu hỗ trợ nhau, biết được nhiệm vụ của mỗi cá nhân để tư duy, sáng tạo, làm việc có hiệu quả, trung thực, khách quan trong việc thực thi nhiệm vụ.

Tạo được môi trường học tập thân thiện, có phòng học thoáng mát, rộng rãi, có nhiều đồ dùng, đồ chơi để mỗi học sinh đều có cơ hội trải nghiệm, rèn luyện kỹ năng, phát triển tư duy, phát triển tính tích cực chủ động, sáng tạo, phát triển hết tài năng của mình.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường.

- Tính đoàn kết, tinh thần trách nhiệm
- Lòng nhân ái, tính trung thực
- Sự hợp tác, mãi phấn đấu, hướng đến tương lai
- Tính sáng tạo, khát vọng vươn lên
- Lòng tự trọng, vững lòng tin, tình thương và trách nhiệm.

4. Phương châm hành động.

" Trẻ em hôm nay - Thế giới ngày mai"

"Hãy dành tất cả những gì tốt đẹp nhất cho trẻ thơ"

"Tất cả vì trẻ thơ thân yêu".

IV. MỤC TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1. Mục tiêu tổng quát

Ổn định, phát triển, xây dựng đơn vị có uy tín về mọi mặt, tiến tới tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, giữ vững các tiêu chuẩn của Trường Mầm non đạt Chuẩn Quốc gia mức 1 và kiểm định chất lượng đạt mức độ 2.

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ, hình thành nhân cách và chuẩn bị tốt cho trẻ vào lớp 1. Xây dựng nhà trường có uy tín, là mô hình giáo dục chất lượng cao phù hợp với xu thế phát triển của địa phương, của đất nước.

Xây dựng Trường Mầm non Phổ Ninh là một ngôi trường an toàn, thân thiện, uy tín. Nơi khởi đầu tình yêu thương, là môi trường giáo dục đáng tin cậy, chất lượng; Giáo viên, học sinh luôn tự tin, năng động và luôn có khát vọng vươn lên.

Tạo dựng một môi trường giáo dục thân thiện, có kỷ cương, tình thương, trách nhiệm, có chất lượng giáo dục cao, mỗi trẻ đều được hỗ trợ để phát triển năng lực của bản thân.

Về cơ sở vật chất, thiết bị: Tham mưu để xây dựng phòng giáo dục thể chất, phòng tin học năm 2023.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

Giai đoạn	Tổng số		Chia ra							
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2021-2023	10	240	02	40	02	50	03	70	02	80
2023-2026	10	265	02	40	02	55	03	80	03	90
2026-2030	12	310	02	45	03	70	03	90	04	105

Đến năm 2024, huy động trên 70% trẻ mẫu giáo ra lớp, trên 30% trẻ nhà trẻ, 100% trẻ 5 tuổi ra lớp.

2.2. Về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

* Chất lượng nuôi dưỡng

- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường, đảm bảo đủ chất, đủ lượng, đảm bảo VSATTP không để xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- 100 % trẻ được cân đo khám sức khỏe định kỳ và được theo dõi bằng biểu đồ tăng trưởng; Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt: 95% trở lên.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở các thể cuối năm giảm còn dưới 2,5% so với đầu năm học, không chế trẻ thừa cân, béo phì.

- Thực hiện các biện pháp phòng chống SDD, thừa cân béo phì; Đảm bảo định lượng Calo theo quy định.

** Chất lượng giáo dục:*

- 100% GV thực hiện tốt quy chế chuyên môn, phát triển nội dung chương trình GDMN linh hoạt.

- 100% các lớp xây dựng môi trường giáo dục đảm bảo “*xanh – an toàn – thân thiện*”, nhà trường đã tận dụng tối đa diện tích mặt đất, gầm cầu thang để tạo khu sáng tạo cho trẻ hoạt động, thực hiện theo nguyên tắc “*Trẻ là trung tâm - toàn diện - tích hợp - trải nghiệm*”, chú trọng giáo dục hình thành và phát triển kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi của trẻ, đảm bảo tính khoa học và sáng tạo, phù hợp với tình hình thực tế của trẻ từng nhóm, lớp.

- 100% trẻ tích cực tham gia các hoạt động, phát triển tốt về 4 lĩnh vực phát triển giáo dục đối với độ tuổi nhà trẻ (lĩnh vực GD phát triển thể chất, phát triển nhận thức, phát triển ngôn ngữ, phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ); 5 lĩnh vực GD đối với mẫu giáo: phát triển thể chất; phát triển nhận thức; phát triển ngôn ngữ; phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội; phát triển thẩm mỹ.

- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có kỹ năng trong giao tiếp; đạt yêu cầu độ tuổi theo tiêu chí đánh giá theo quy định. Tập trung đi sâu vào lĩnh vực giáo dục thẩm mỹ cho trẻ, đồng thời lồng ghép giáo dục kỹ năng sống và kỹ năng tự phục vụ cho trẻ, thực hiện tốt giai đoạn 2, chuyên đề “*Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm*” giai đoạn 2021-2026

- 100% trẻ 5 tuổi có khả năng quan sát và ghi nhớ có chủ định, hoàn thành CTGDMN, duy trì đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Mục tiêu	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2021-2023	Giai đoạn 2 2023-2026	Giai đoạn 3 2026-2030
Tổng số trẻ	240	300	310
- Số trẻ phát triển bình thường	232=96,7%	292=97,3%	302=97,4%
+ SDD thể nhẹ cân	8=3,3%	8=2,6%	8=2,6%
+ SDD thể thấp còi	6=2,5%	8=2,6%	6=1,9%
+ Thừa cân - béo phì	10=4,1%	12=4%	15=4,8%
- Trẻ chuyên cần	229=95,4%	287=95,6%	300=96,7%
- Tỷ lệ hoàn thành CT	100%	100%	100%

2.3. Về Đội ngũ CB, GV, NV

- Tham mưu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên, nhân viên đảm bảo đủ về số lượng, chất lượng và trình độ chuyên môn theo quy định. Đối với nhà trẻ 2,5 giáo viên/lớp, mẫu giáo 2,2 giáo viên/lớp; có đủ nhân viên làm nhiệm vụ kế toán, văn thư, thủ quỹ, y tế, nấu ăn, bảo vệ.

- Xây dựng đội ngũ CB, GV, NV đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Đối với Cán bộ quản lý: 100% trình độ Đại học; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý giáo dục; có chứng chỉ ngoại ngữ và tin học. Đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo chu kỳ 2 năm/lần đều được xếp loại Khá trở lên. Cuối năm phân đầu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

- Đối với Giáo viên: 100% trình độ đào tạo đại học, phân đầu 100% giáo viên có trình độ ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, 100% giáo viên có chứng chỉ Ngoại ngữ; 100% giáo viên đều được đánh giá chuẩn nghề nghiệp từ loại Khá trở lên, trong đó có 20% giáo viên được xếp loại tốt; 80% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 30% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp thị xã trở lên; đánh giá viên chức hàng năm phân đầu có 30% giáo viên được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 70% Hoàn thành tốt nhiệm vụ và cuối năm 100% hoàn thành về bồi dưỡng thường xuyên.

- Đối với nhân viên: 100% nhân viên có trình độ đạt chuẩn trở lên theo nhiệm vụ được giao; hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2021-2023	Giai đoạn 2 2023-2026	Giai đoạn 3 2026-2030
Tổng số C.BGV, NV:	36	36	41
- Cán bộ quản lý:	03	03	03
- Giáo viên:	23	23	27
- Nhân viên:	10	11	11
Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:			
- Đại học, cao đẳng:	28	30	31
- Trên đại học:	0	0	0
Trình độ LLCT:			
- Trung cấp LLCT:	04	05	07

- Cao cấp LLCT:			
Đảng viên:	10	12	14
Đánh giá chuẩn HT, PHT, GV:	100%	100%	100%
- Mức tốt:	20%	25%	30%
- Mức khá:	80%	75%	70%
- Mức đạt	0	0	0

2.4. Về Cơ sở vật chất, TBDH, ĐDDC

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo xây dựng trường đảm bảo đủ số phòng học, phòng chức năng cho học sinh học tập, vui chơi.

- Tiếp tục bổ sung, chuẩn hóa trang thiết bị chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ từ nguồn kinh phí giao quyền tự chủ theo quy định. Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang bị thiết bị, đồ dùng, đồ chơi.

- Quy hoạch môi trường bên trong và bên ngoài, quy hoạch lại cây xanh, hoa cảnh tạo môi trường Xanh- Sạch- Đẹp thể hiện môi trường giáo dục thân thiện, an toàn.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2021-2023	Giai đoạn 2 2023-2026	Giai đoạn 3 2026-2030
Tổng số phòng học:	10	10	12
Tổng số phòng chức năng:	06	08	08
Số công trình vệ sinh của trẻ:	10	10	12
Số công trình vệ sinh của giáo viên:	1	2	2
Tham mưu cải tạo sân chơi điểm Thanh Lâm, sửa chữa khu bếp ăn, công trình vệ sinh, quy hoạch sân bóng cho trẻ.		Năm học 2023-2024	
Tham mưu xây dựng mới phòng học và phòng chức năng		Xây dựng 02 phòng chức năng năm học 2023-2024	Xây dựng 02 phòng học năm học 2028-2029
Tham mưu sửa chữa phòng học ở điểm Trung tâm		Sửa chữa 04 phòng học cũ vào năm 2025-2026	

* Thiết bị dạy học: - Mua 06 máy tính cho phòng tin học. - Mua ti vi : 6	0 1	06 2	3
* Đồ dùng đồ chơi : - Tham mưu với Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT hỗ trợ bộ đồ chơi liên hoàn ngoài trời, nhà bóng, bộ đồ chơi với khối lớn.... - Mua sắm đồ dùng đồ chơi theo văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT cho các nhóm, lớp	- 02 lớp mới cải tạo	02 bộ - Rà soát bổ sung cho tất cả các nhóm lớp.	01 bộ - Rà soát bổ sung cho tất cả các nhóm lớp.

2.5. Về Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường chuẩn

Huy động mọi nguồn lực để thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường chuẩn quốc gia theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT. Phấn đấu đến năm 2024 được đăng ký đánh giá ngoài đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2, trường chuẩn Quốc gia mức 1.

Mục tiêu chính	Thời gian hoàn thành		
	Giai đoạn 1 2021-2023	Giai đoạn 2 2023-2026	Giai đoạn 3 2026-2030
Xây dựng và thực hiện kế hoạch tự đánh giá theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT.	Tháng 12 năm 2023	Tháng 01 năm 2024	Tháng 01 năm 2029
Xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng, theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức 2	Tháng 2, 3 năm 2023	Tháng 2,3 năm 2024	Tháng 2,3 năm 2029
Đăng ký đánh giá ngoài		Tháng 9 năm 2024	Tháng 9 năm 2029

2.6. Xây dựng quan hệ Nhà trường - Gia đình - Xã hội

Thực hiện tốt quan hệ phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội. 100% nhóm, lớp đảm bảo thông tin liên lạc giữa nhà trường và cha mẹ trẻ trong giáo dục, nhà

trường cung cấp thông tin đầy đủ theo tháng, học kỳ, cả năm về kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

2.7. Công tác quản lý và điều hành các hoạt động

Phân đầu trường đủ về cơ cấu, ổn định số lượng, chất lượng, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông nhằm “tin học hóa” quản lý giáo dục.

V. CÁC CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG CHIẾN LƯỢC

1. Các chương trình hành động chiến lược

Chương trình 1: Hoàn thiện cơ cấu tổ chức và nâng cao hiệu quả công tác quản lý

- Hoạch định và cam kết xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đạt chuẩn về kiến thức khoa học và năng lực nghề nghiệp.

- Đổi mới công tác quản lý phù hợp yêu cầu đổi mới. Xây dựng và phát triển hệ thống thông tin quản lý EMIS:

+ Ứng dụng công nghệ số và truyền thông hiện đại.

+ Chế độ báo cáo, giám sát, đánh giá, kiểm tra.

+ Phát triển đội ngũ.

- Quản lý nhân sự:

+ Chế độ giảng dạy và phát triển nghề nghiệp của giáo viên.

+ Các qui định tuyển chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức vụ chuyên môn.

Người phụ trách: BGH, Tổ trưởng, tổ phó CM.

Chương trình 2: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Xây dựng đội ngũ CB, GV, NV có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách sư phạm mẫu mực, năng lực chuyên môn khá giỏi, đoàn kết, tận tâm, thạo việc, yêu nghề, mến trẻ, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Tổ chức xếp hạng và công bố công khai kết quả chất lượng của từng tổ chuyên môn, từng giáo viên trong toàn trường.

Người phụ trách: Chi bộ đảng, Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn.

Chương trình 3: Đổi mới phương pháp giáo dục

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của trẻ, biến quá trình học tập thành quá trình tự học thông qua các hoạt động trải nghiệm có hướng dẫn và quản lý của GV.

- Xây dựng chương trình, nội dung hội thảo về đổi mới PPDH dựa trên những tài liệu đổi mới phương pháp dạy học tích cực và đánh giá kết quả học tập của các giáo viên trong nhà trường, đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy và học.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh áp dụng có hiệu quả các phương pháp tiên tiến vào chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, GV, nhân viên.

Chương trình 4: Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị giáo dục, đồ dùng, đồ chơi theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Chú trọng các yêu cầu phát triển, hợp tác, cam kết, hợp đồng, khen thưởng v.v...

Người phụ trách: Hiệu trưởng, kế toán, giáo viên, nhân viên.

Chương trình 5: Xây dựng kế hoạch kiểm định chất lượng nhà trường

- Xây dựng và thực hiện quy trình tự đánh giá, kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục của nhà trường theo Thông tư 19/2018 của Bộ giáo dục và đào tạo; xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục hằng năm theo tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

- Năm 2024 trường đăng ký đánh giá ngoài và duy trì công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức 1.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên, nhân viên, các thành viên hội đồng tự đánh giá.

2. Các hoạt động giải pháp chiến lược

2.1. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường trong giai đoạn mới

- Rà soát, sắp xếp lại đội ngũ. Xây dựng lực lượng cán bộ quản lý tận tâm, thạo việc, có năng lực điều hành. Tham gia chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho giáo viên bằng nhiều biện pháp, trong đó quan tâm đến hình thức tự bồi dưỡng ở nhà trường theo đơn vị tổ, tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn để đạt trình độ trên chuẩn, trên đại học, dự các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ hè, dự chuyên đề cụm, dự giờ đồng nghiệp, tổ chức và tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp, đăng ký tiết dạy tốt, học tốt...

- Đi sâu bồi dưỡng giáo viên mới ra trường và có tay nghề còn yếu.

- Tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên, nhân viên tham gia các chương trình đào tạo tập chung, vừa học, vừa làm; tự học, tự bồi dưỡng. Khuyến khích giáo viên học các lớp bồi dưỡng theo phương pháp giáo dục của các nước tiên tiến để áp dụng vào thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- Xây dựng môi trường sư phạm bình đẳng, thúc đẩy sự nỗ lực phấn đấu và nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý.

- Tổ chức đánh giá CB, GV, NV theo quy định, đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD&ĐT, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GD&ĐT.

Người phụ trách: Chi bộ, Ban Giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn

2.2. Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện. Đổi mới phương pháp dạy học “lấy trẻ làm trung tâm” “trẻ chơi mà học, học bằng chơi”, đánh giá trẻ theo đúng quy định làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch, phát triển chương trình giáo dục phù hợp với từng độ tuổi.

- Tăng cường các hoạt động tập thể, hoạt động giao lưu, trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, phát huy tính tích cực tham gia các hoạt động giáo dục, ham thích học tập, yêu quý cô giáo, ham thích đến trường..., nâng cao kỹ năng sống cho trẻ và văn hóa nghề nghiệp đối với giáo viên.

- Sử dụng hiệu quả đồ dùng, đồ chơi, môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học, tổ chức tốt các hoạt động trải nghiệm giúp trẻ được tham gia và tích lũy kinh nghiệm một cách nhẹ nhàng và hiệu quả.

- Bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, phối hợp với các bậc cha mẹ học sinh và cộng đồng về công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên.

2.3. Huy động nguồn lực tài chính và phát triển cơ sở vật chất

Làm tốt công tác vận động, tuyên truyền, huy động các nhà hảo tâm, các lực lượng xã hội ủng hộ, tài trợ, xây dựng nhà trường văn hoá, duy trì trường chuẩn quốc gia mức độ 2 đáp ứng về cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm đảm bảo những điều kiện vật chất cơ bản thực hiện việc đổi mới quá trình dạy học. Trong đó, chú trọng đến chuẩn hóa phòng học, phòng chức năng và trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

Xây dựng kế hoạch dài hạn, ngắn hạn sử dụng Ngân sách Nhà nước và các nguồn lực tài chính hợp pháp, đúng mục đích, đảm bảo theo quy định tài chính hiện hành.

Thực hiện đúng theo nguyên tắc tài chính. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định.

Tuyên truyền, vận động cha mẹ học sinh thường xuyên phối hợp hỗ trợ nhà trường trong mọi hoạt động. Bàn bạc thống nhất và theo dõi thu chi các khoản thu hộ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Phát huy tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; hoàn thiện mô hình, cơ chế hoạt động và nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường để thực hiện quyền tự chủ và trách nhiệm xã hội của đơn vị. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Ban CMHS...

2.4. *Đẩy mạnh công tác thông tin xây dựng thương hiệu Nhà trường*

Triển khai có hiệu quả Websise nhà trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục thông qua các hội nghị, diễn đàn, quảng bá hình ảnh về hoạt động của trường trên các tạp chí trong tỉnh...

Khuyến khích giáo viên tích cực tham gia vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và của ngành.

Xây dựng thương hiệu và sự tin nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, Hội đồng trường, tổ chuyên môn, hội cha mẹ học sinh.

2.5. *Ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông*

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, chăm sóc, giáo dục trẻ. Động viên khích lệ cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học tự bồi dưỡng nâng cao trình độ tin học, sử dụng hiệu quả, có chất lượng về công nghệ thông tin.

Khai thác các thông tin trên mạng, ứng dụng thực hiện nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Dạy trẻ sử dụng máy tính thông qua hệ thống phần mềm kidsmatr, happikid, tải các nội dung giáo dục trên mạng Internet đưa vào các hoạt động nhằm giúp trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”.

Làm tốt công tác tuyên truyền các nội dung chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, tới các bậc phụ huynh và các tổ chức xã hội, nhằm phối hợp chặt chẽ nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ tại gia đình và nhà trường.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, giáo viên.

2.6. *Quan hệ tốt với cộng đồng*

- Tham mưu với lãnh đạo cấp trên về quy mô phát triển nhà trường trong từng giai đoạn, đồng thời phối hợp với các cơ quan ban ngành đoàn thể trong và ngoài nhà trường cùng thực hiện nhiệm vụ chính trị, tăng cường công tác quản lý và nâng cao chất lượng của hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

- Thể chế hóa vai trò, trách nhiệm và quyền lợi của các tổ chức, cá nhân và gia đình trong việc giám sát và đánh giá giáo dục, phối hợp với nhà trường thực hiện mục tiêu giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh và an toàn.

- Tôn vinh các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh đã đóng góp xuất sắc cho sự nghiệp giáo dục của nhà trường.

2.7. Lãnh đạo và quản lý

- Xây dựng và chỉ đạo thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển giáo dục.

- Huy động ngày càng nhiều hơn và sử dụng hiệu quả hơn nguồn lực của nhà nước và xã hội để tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục.

2.1. Về quy mô trường, lớp và số học sinh

Số lớp, số học sinh cụ thể như sau:

Giai đoạn	Tổng số		Chia ra							
	Số lớp	Số trẻ	Nhà trẻ		3-4 tuổi		4-5 tuổi		5-6 tuổi	
			Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ	Số lớp	Số trẻ
2021-2023	10	240	02	40	02	50	03	70	02	80
2023-2026	10	265	02	40	02	55	03	80	03	90
2026-2030	12	310	02	45	03	70	03	90	04	105

3. Phân công thực hiện

3.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

- Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

- Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn.

3.2. Phó Hiệu trưởng

Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện kế hoạch tốt hơn.

Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học.

3.3. Hội đồng trường

Quyết định về phương hướng chiến lược hoạt động của nhà trường, huy động và giám sát việc sử dụng các nguồn lực dành cho nhà trường, gắn nhà trường với cộng đồng và xã hội, đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục.

3.4. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ theo tuần, tháng, năm. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu-chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu, chi, mua sắm bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

3.5. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

3.6. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

3.7. Hội cha mẹ học sinh

Tăng cường giáo dục gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch chiến lược của nhà trường.

3. 8. Yêu cầu khi tổ chức giám sát và đánh giá việc thực hiện, kết quả thực hiện:

+ Xác định mục đích, nêu rõ nội dung, cách thức, hình thức, quy trình tổ chức giám sát. Qui định trách nhiệm, quyền hạn của bộ phận giám sát, đánh giá.

+ Căn cứ trên hệ thống các chỉ số đo lường như:

- Phản ánh thực trạng, quá trình thực hiện và kết quả.

- Quản lý, kiểm soát các hoạt động, các kết quả.

- Các loại tiêu chuẩn: Hệ thống định mức, chuẩn mực của nhà nước, của Bộ GD&ĐT, của địa phương.

- Nhóm các chỉ số điều kiện (đầu vào): Qui mô phát triển; Số lượng và cơ cấu trình độ đội ngũ, tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị.

- Nhóm các chỉ số kết quả chăm sóc giáo dục: Tỷ lệ trẻ phát triển bình thường về cân nặng, chiều cao, các lĩnh vực phát triển về thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mỹ, tình cảm kỹ năng xã hội và sự hài lòng của cha mẹ trẻ, của xã hội...

PHẦN II

TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

1. Tổ chức thực hiện

1.1. Phổ biến kế hoạch

- Kế hoạch chiến lược Trường Mầm non Phổ Ninh được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường và được công khai trong bảng tuyên truyền nhà trường, trên trang Web.

- Báo cáo với Phòng GD&ĐT, cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể trên địa bàn phường Phổ Ninh

1.2. Tổ chức thực hiện

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

1.3. Xây dựng lộ trình

Giai đoạn 1: Từ năm 2021-2023

- Xây dựng chiến lược phát triển Trường Mầm non Phổ Ninh giai đoạn 2021-2026 cho Phòng Giáo dục và Đào tạo Đức Phổ phê duyệt và triển khai đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm bắt và thực hiện.

- Xây dựng Kế hoạch chiến lược và phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Tiếp tục xây dựng kiểm định mức độ 2 và trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thu thập ý kiến đóng góp, bổ sung về chiến lược phát triển nhà trường.

- Triển khai thực hiện kế hoạch chi tiết theo từng năm học.

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xin kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa, bổ sung cơ sở vật chất trong nhà trường, từng bước đáp ứng cơ sở vật chất theo Thông tư 13; trước mắt nâng cao, cải tạo sân trường, hệ thống thoát nước.

- Từng bước sắp xếp đội ngũ CB-GV-NV hợp lý theo hướng trẻ hóa đội ngũ giáo viên gắn với việc nâng cao chất lượng, đổi mới phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, bổ sung hoặc mở rộng số giáo viên dạy năng khiếu, kỹ năng cho trẻ.

- Huy động số giáo viên chưa đủ Chuẩn tham gia đào tạo đủ chuẩn theo Luật giáo dục năm 2019.

Giai đoạn 2: Từ năm 2023-2026

Tiếp tục thực hiện kế hoạch, tự kiểm tra, đánh giá, sơ kết hàng năm, thực hiện báo cáo tiến độ thực hiện kế hoạch với các cấp.

- Duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, các phương tiện đáp ứng yêu cầu chăm sóc, giáo dục trẻ và phấn đấu theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 2; tiếp đến xây dựng trường điểm chất lượng cao của thị xã Đức Phổ.

- Từng bước bổ sung hoàn thiện dần cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi đảm bảo các danh mục tối thiểu theo qui định của từng độ tuổi phục vụ các hoạt động CS-GD-ND trẻ trong nhà trường.

- Xây dựng cảnh quan trường, lớp xanh- sạch- đẹp, tạo môi trường giáo dục thân thiện trong trường mầm non; đảm bảo cơ sở vật chất tối thiểu theo yêu cầu chuẩn của trường chuẩn quốc gia; tập trung xây dựng, cải tạo sân trường, các khu vui chơi ngoài trời... đảm bảo môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non; có phẩm chất chính trị, đạo đức, nhân cách nhà giáo; có năng lực chuyên môn vững vàng; có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Huy động giáo viên trong độ tuổi tham gia học nâng Chuẩn đào tạo.

Giai đoạn 3: Từ năm 2026-2030

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; đầy đủ các phòng học, phòng chức năng kiên cố, đồ dùng trang thiết bị theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 02/2010/TT-BGD. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

- Huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị theo hướng chuẩn quốc gia mức độ 2. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhằm chăm lo, hỗ trợ vật liệu tái sử dụng để làm đồ chơi, đồ dùng học tập cho trẻ hoạt động, tạo cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp trong trường mầm non.

- Tiếp cận tốt với các phương tiện, thiết bị dạy học tiên tiến. Phát triển qui mô trường, lớp tinh gọn và chất lượng cao.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

Tổng kết, đánh giá việc triển khai và thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục mầm non giai đoạn 2021 - 2026 của nhà trường.

VI. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với UBND thị xã

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; đầy đủ các phòng học, phòng chức năng kiên cố, đồ dùng trang thiết bị theo Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT.

Trong giai đoạn thực hiện ngân sách 2021-2026, trường hợp nhà trường không đảm bảo cân đối thu – chi theo kế hoạch của Đề án chuyển đổi loại hình trường (như không đảm bảo số cháu theo quy định...), UBND thị xã cần hỗ trợ thêm một phần kinh phí để trường hoạt động đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Trường hợp Nhà nước tăng lương đối với cán bộ, viên chức..., đề nghị ngân sách thị xã bổ sung để bù đắp phần thiếu hụt của quỹ lương do tăng thêm lương.

2. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã

- Thường xuyên quan tâm theo dõi chỉ đạo, hỗ trợ nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo mục tiêu đã đề ra.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia học các lớp bồi dưỡng quản lý giáo dục; Tổ chức các chuyên đề, bồi dưỡng nghiệp vụ cho CBQL và giáo viên, nhân viên.

3. Đối với chính quyền địa phương

- Quan tâm chỉ đạo công tác xã hội hóa giáo dục tại địa phương, thông tin, tuyên truyền để thu hút sự quan tâm của mọi người dân, toàn xã hội trong việc xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chất lượng cho con em địa phương.

- Cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm giúp đỡ nhà trường về cơ sở vật chất để xây môi trường bên ngoài phong phú cho trẻ hoạt động; bảo vệ an ninh trật tự, tuyên truyền công tác giáo dục đạo đức học sinh qua hệ thống thông tin đại chúng.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển Trường mầm non Phổ Ninh giai đoạn 2021-2026, tầm nhìn 2030. Kế hoạch chiến lược này nhằm định hướng cho quá trình xây dựng và phát triển nhà trường trong thời gian 5 năm đến 10 năm tới; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý trong kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm. Kế hoạch chiến lược cũng thể hiện sự quyết tâm của toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường trong việc xây dựng nhà trường luôn xứng đáng với niềm tin của nhân dân, học sinh. Rất mong cấp cấp lãnh đạo quan tâm chỉ đạo để kế hoạch được thực hiện có hiệu quả./.

Nơi nhận :

- UBND phường Phổ Ninh ;
- Phòng GD&ĐT thị xã (để b/c) ;
- CBGV, NV toàn trường (để t/h) ;
- Lưu: VT./.



Lê Thị Hồng Mên

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Duy Khánh

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ PHÊ DUYỆT

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THỊ XÃ ĐỨC PHỔ

KT. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Thị Diễm